

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: Tài chính ngân hàng/Tài chính doanh nghiệp**

**1. Tên học phần:**

Tiếng Việt: Thị trường chứng khoán và đầu tư chứng khoán

Tiếng Anh: Stock market and stock investment

**Mã số học phần:** DHCQ0200

**Số tín chỉ học phần:** 3(2,1)

**Số tiết học phần:**

Lý thuyết : 30;

Thực hành : 30

Tự học : 90

**2. Đơn vị quản lý học phần**

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1 TS. Lã Thị Hoà

2 ThS. Lê Xuân Hương

3 ThS. Nguyễn Phương Thủy

4 ThS. Nguyễn Thị Thương Huyền

5 ThS. Nguyễn Thị Thu Hà

6 ThS. Nguyễn Thị Thủy

2.2. Bộ môn : Tài chính ngân hàng

2.3. Khoa : Kinh tế

**3. Điều kiện học học phần**

Học sau học phần: Toán tài chính, Tài chính tiền tệ, Tài chính doanh nghiệp 1

**4. Mục tiêu của học phần:**

Học phần Thị trường chứng khoán và đầu tư chứng khoán trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng và thái độ cần thiết về những vấn đề cơ bản của thị trường chứng khoán như: Khái niệm, chức năng, bản chất, cấu trúc và vai trò của thị trường chứng khoán; hàng hoá của thị trường chứng khoán; cơ cấu, mục tiêu và các nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán; các chủ thể tham gia điều hành, cơ chế điều hành và giám sát thị trường chứng khoán; các loại thị trường chứng khoán, các phương pháp phân tích và khả năng đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán...

**4.1. Kiến thức:**

4.1.1. Hiểu được sự hình thành, khái niệm, bản chất, chức năng, vai trò của thị trường chứng khoán.

4.1.2. Hiểu và phân loại được các công cụ của thị trường chứng khoán, những đặc trưng và các loại chứng khoán như cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ, các chứng khoán phái sinh.

4.1.3. Hiểu được cơ cấu, mục tiêu quản lý, điều hành, các chủ thể tham gia và các nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán

4.1.4. Hiểu được vai trò, đặc điểm, chức năng, các chủ thể và các phương thức phát hành của thị trường chứng khoán sơ cấp cũng như thủ tục chào bán chứng khoán lần đầu ra công chúng.

4.1.5. Hiểu được đặc điểm, cấu trúc của thị trường chứng khoán thứ cấp, chức năng, hình thức sở hữu, các thành viên giao dịch, quy trình niêm yết chứng khoán tại sở giao dịch chứng khoán.

4.1.6. Hiểu và vận dụng các kiến thức về lệnh giao dịch, đơn vị giao dịch, đơn vị yết giá, biên độ giao động giá, các nguyên tắc và phương pháp khớp lệnh vào thị trường chứng khoán vào khớp lệnh các chứng khoán.

4.1.7. Hiểu về một số giao dịch đặc biệt, hệ thống lưu ký, thanh toán bù trừ, hệ thống công khai thông tin và thị trường OTC.

4.1.8. Hiểu được cách ước định giá trái phiếu, các đại lượng đo lường mức sinh lời của tái phiếu, các nhân tố ảnh hưởng đến giá trái phiếu trên thị trường. Vận dụng các chỉ tiêu để phân tích và đưa ra lựa chọn đầu tư.

4.1.9. Hiểu được các phương pháp phân tích cơ bản và phân tích kỹ thuật khi định giá cổ phiếu. Vận dụng các phương pháp để ước định giá cổ phiếu thường và cổ phiếu ưu đãi; phân tích, đánh giá hiệu quả đầu tư vào cổ phiếu và các chỉ số cơ bản của thị trường chứng khoán

#### 4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Có khả năng lập luận, tư duy hệ thống về chứng khoán và thị trường chứng khoán

4.2.2. Nhận định được tiềm năng cũng như rủi ro của các công cụ được giao dịch trên thị trường chứng khoán

4.2.3. Vận dụng các quy định, nguyên tắc trong hoạt động đầu tư chứng khoán

4.2.4. Có khả năng phân tích và định giá các loại chứng khoán như trái phiếu, cổ phiếu.

4.2.5. Có khả năng vận dụng kiến thức đã học về chứng khoán để giải quyết các vấn đề liên quan đến chứng khoán.

#### 4.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

4.3.1. Sinh viên có năng lực tự nghiên cứu, chủ động học tập, tích lũy và nâng cao kiến thức trong học tập và nghiên cứu môn học;

4.3.2. Sinh viên hiểu biết, tôn trọng và có trách nhiệm đối với pháp luật, với xã hội;

4.3.3. Sinh viên tự tin và có lý tưởng tốt trong cuộc sống cá nhân.

## 5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần Thị trường chứng khoán và đầu tư chứng khoán, sinh viên có thể:

1. Hiểu được những kiến thức cơ bản cần thiết về những vấn đề của thị trường chứng khoán và đầu tư chứng khoán như: Khái niệm, chức năng, bản chất, cấu trúc và vai trò của thị trường chứng khoán; hàng hoá của thị trường chứng khoán; cơ cấu, mục tiêu và các nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán; các chủ thể tham gia điều hành, cơ chế điều hành và giám sát thị trường chứng khoán; các loại thị trường chứng khoán, các phương pháp phân tích và khả năng đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán...

2. Hình thành các kỹ năng cơ bản như kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, kỹ năng trình bày và giải quyết vấn đề, kỹ năng lập luận, tư duy hệ thống về chứng khoán và thị trường chứng khoán

3. Hình thành các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng dự đoán, kỹ năng phân tích tình huống, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng tổ chức... để nhận định được tiềm năng và rủi ro của các công cụ được giao dịch trên thị trường chứng khoán

4. Hình thành các kỹ năng mềm như kỹ năng xử lý và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm việc độc lập,... để vận dụng các quy định, nguyên tắc trong hoạt động đầu tư chứng khoán

5. Hình thành kỹ năng xã hội cơ bản trong hoạt động chuyên môn để lập luận, minh chứng xác thực, thuyết phục trong phân tích lý thuyết và giải quyết tình huống khi định giá các loại chứng khoán như trái phiếu, cổ phiếu và giải quyết các vấn đề liên quan đến chứng khoán.

## 6. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần Thị trường chứng khoán và đầu tư chứng khoán trang bị cho người học những kiến thức cần thiết về những vấn đề cơ bản của thị trường chứng khoán như: Khái niệm, chức năng, bản chất, cấu trúc và vai trò của thị trường chứng khoán; hàng hoá của thị trường chứng khoán; cơ cấu, mục tiêu và các nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán; các chủ thể tham gia điều hành, cơ chế điều hành và giám sát thị trường chứng khoán; các loại thị trường chứng khoán, các phương pháp phân tích và khả năng đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán... Bên cạnh đó, học phần còn trang bị cho người học các kỹ năng nhận diện cơ hội, hình thành ý tưởng, đánh giá và lựa chọn ý tưởng... từ đó biết hiện thực hóa ý tưởng của mình một cách khoa học.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
<b>Chương 1</b>	<b>Tổng quan về thị trường chứng khoán</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>4</b>	4.1.1 4.1.3
1.1	Khái quát về thị trường chứng khoán	3	1	2	4.2.1



Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
1.2	Vai trò của thị trường chứng khoán	0,5	0,5		4.2.2
1.3	Xu hướng phát triển của các thị trường chứng khoán	2,5	0,5	2	4.2.3 4.2.4 4.2.5 4.3.1 4.3.2 4.3.3
<b>Chương 2</b>	<b>Chứng khoán</b>	<b>11</b>	<b>7</b>	<b>4</b>	4.1.2
2.1	Những vấn đề cơ bản về hàng hoá trên thị trường chứng khoán	2,5	0,5	2	4.2.1 4.2.2
2.2	Trái phiếu	3	3		4.2.3
2.3	Cổ phiếu	5	3	2	4.2.4 4.2.5 4.3.1 4.3.2 4.3.3
2.4	Các công cụ chứng khoán phái sinh	0,5	0,5		
<b>Chương 3</b>	<b>Thị trường chứng khoán sơ cấp</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>4</b>	4.1.4
3.1	Đặc điểm của thị trường chứng khoán sơ cấp	2,5	0,5	2	4.2.1 4.2.2
3.2	Các chủ thể phát hành chứng khoán	0,5	0,5		4.2.3
3.3	Các phương thức phát hành chứng khoán và quản lý nhà nước đối với việc phát hành chứng khoán	2,5	0,5	2	4.2.4 4.2.5 4.3.1
3.4	Chào bán chứng khoán lần đầu ra công chúng	0,5	0,5		4.3.2 4.3.3
<b>Chương 4</b>	<b>Thị trường chứng khoán thứ cấp</b>	<b>12</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	4.1.5
4.1	Đặc điểm và cơ cấu của thị trường chứng khoán thứ cấp	0,5	0,5		4.1.6 4.1.7
4.2	Sở giao dịch chứng khoán	9	5	4	4.2.1
4.3	Thị trường chứng khoán phi tập trung	2,5	0,5	2	4.2.2 4.2.3 4.2.4 4.2.5 4.3.1 4.3.2 4.3.3

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
<b>Chương 5</b>	<b>Phân tích chứng khoán và đầu tư chứng khoán</b>	<b>23</b>	<b>11</b>	<b>12</b>	4.1.8 4.1.9
5.1	Phân tích trái phiếu	7	5	2	4.2.1
5.2	Phân tích cổ phiếu	13	5	8	4.2.2
5.3	Các chỉ số của thị trường chứng khoán	3	1	2	4.2.3 4.2.4 4.2.5 4.3.1 4.3.2 4.3.3
	<b>Kiểm tra</b>	<b>2</b>	<b>2</b>		
	<b>Tổng số</b>	<b>60</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	

### 8. Phương pháp giảng dạy

- Kết hợp giữa phương pháp giảng dạy truyền thống (phân tích, thuyết trình, phát vấn, tái hiện) và phương pháp giảng dạy tích cực (thảo luận nhóm, đặt vấn đề...)

- Phương tiện giảng dạy: Máy chiếu, máy tính, bút chỉ, phấn, bảng, mạng internet...

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Làm bài tập theo quy định của giảng viên
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12

### 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá: Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	Kiểm tra trên lớp	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi trắc nghiệm + Tự luận (90 phút)	60%	

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm điểm chuyên cần (đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận); điểm đánh giá quá trình (điểm bài tập lớn) và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

## 11. Tài liệu học tập

### 11.1. Tài liệu chính

[1] PGS.TS Nguyễn Thị Minh Huệ, TS Lê Thị Hương Lan, Giáo trình Thị trường chứng khoán, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, 2019.

### 11.2. Tài liệu tham khảo

[2] TS Bạch Đức Hiền, Giáo trình Thị trường chứng khoán, Học viện tài chính, 2009.

[3] PGS.TS Hoàng Văn Quỳnh, Câu hỏi và bài tập Thị trường chứng khoán. Học viện tài chính, 2013.

## 12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	SV cần chuẩn bị
1	Tổng quan về thị trường chứng khoán	10			Tài liệu [1], [2], [3]
2	Hàng hoá của thị trường chứng khoán	12	12		Tài liệu [1], [2], [3]
3	Thị trường chứng khoán sơ cấp	8			Tài liệu [1], [2], [3]
4	Thị trường chứng khoán thứ cấp	10	10		Tài liệu [1], [2], [3]
5	Phân tích chứng khoán và đầu tư chứng khoán	12	12		Tài liệu [1], [2], [3]
	Kiểm tra	4			Tài liệu [1], [2], [3]
	<b>Tổng cộng</b>	<b>56</b>	<b>34</b>		

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 11 năm 2022



**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

**TS. Hoàng Hùng Thắng**

**TS. Lãn Thị Hòa**

**ThS. Nguyễn Phương Thủy**